

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1- LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 61/2025/QĐST-HNGĐ

Lai Châu, ngày 26 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 60/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ A, phường T, tỉnh Lai Châu

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ A, phường T, tỉnh Lai Châu

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2025

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đỗ Thị T và anh Nguyễn Văn T1

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị T và anh Nguyễn Văn T1 thuận tình ly hôn

- Việc nuôi con: Chị Đỗ Thị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cháu Nguyễn Yến V, sinh ngày 07/5/2008, cháu Nguyễn Hồng V1, sinh ngày 08/4/2013, cháu Nguyễn Thảo V2, sinh ngày 08/4/2013, cháu Nguyễn Đức L, sinh ngày 31/01/2016 cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Anh Nguyễn Văn T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nguyễn Văn T1 có quyền nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- Chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Đỗ Thị T và anh Nguyễn Văn T1 không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị T và anh Nguyễn Văn T1 mỗi người phải chịu 75.000 VNĐ (*Bảy mươi lăm nghìn*) án phí dân sự sơ thẩm. Chị Đỗ Thị T tự nguyện nộp thay toàn bộ số tiền trên mà anh Nguyễn Văn T1 phải nộp. Tổng cộng chị Đỗ Thị T phải nộp 150.000 VNĐ (*Một trăm năm mươi nghìn*) án phí dân sự sơ thẩm

Chị Đỗ Thị T đã nộp 300.000 VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: 0000118 ngày 25 tháng 8 năm 2025 tại phòng thi hành án dân sự khu vực 1- Lai Châu, nay 150.000 đồng chuyển thành án phí dân sự sơ thẩm, chị Đỗ Thị T được trả lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 1- Lai Châu;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu;
- UBND xã Xuân Trường, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Tuyết